TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HSST
Ngày: 14/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức T

Ông Nguyễn Thế Sách

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Thứ – Thư ký TAND huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên toà: Ông Phùng Đắc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại TAND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Hoàng Văn T, sinh năm 2000;

HKTT: thôn Nà Nộc, xã Cốc Pàng, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Sơn và bà Lý Thị Hoa; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2019 đến nay. Có mặt.

2. Lương Đình H, sinh năm 1989;

HKTT: thôn Quỳnh Cả, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Lương Thị Xuân; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị bắt tạm giam từ ngày 10/02/2020 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo T:* Ông Nguyễn Việt K – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lê Thế T, sinh năm 2000; HKTT: thôn Công Thương, xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lương Đình P, sinh năm 1971; Địa chỉ: thôn Quỳnh Cả, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

2. Chị Hoàng Mai L, sinh năm 1998; Địa chỉ: thôn Nà Nộc, xã Cốc Pàng, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T, Lương Đình H và anh Lê Thế T thuê trọ ở cùng nhau tại thôn Do Nha, xã Giang Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để đi làm công nhân tại Khu công nghiệp Quế Võ 1. Khoảng 07h30' ngày 21/12/2019, H đi làm công ty về thấy cửa phòng trọ chốt khóa bên trong, H gọi cửa nhưng không thấy ai trả lời. Khoảng 30 phút sau T cũng đi làm về gõ cửa và yêu cầu T mở cửa, khi T mở cửa, H và T vào trong phòng còn T lên giường nằm ngủ. Khoảng 09 giờ cùng ngày, T nói với T "Nằm gọn vào cho tôi nằm nữa", T nói "Ông thích nằm đâu thì nằm, không thì ra ngoài mà nằm", nghe T nói vậy T nói "Mày nói gì, nói lại xem nào" thì T không trả lời. T bực tức xông vào đè lên người T rồi dùng tay trái đấm liên tiếp 3-4 cái vào lưng T, H xông vào tay phải bóp cổ, tay trái đấm liên tiếp khoảng 2-3 cái vào vai trái T và nói "mày mất dậy à", T vùng dậy thì bị T và H đè xuống giường. T hỏi T "ông có lấy giấy tờ trả tôi không", do trước đó T và T có thống nhất cắm giấy tờ xe máy của T lấy tiền mua thức ăn, khi nào T lĩnh lương sẽ chuộc lại giấy tờ cho T, nhưng T không nói gì. H bảo T "Lấy điện thoại của nó đi" thì T tay phải giật lấy điện thoại Samsung A20 màu xanh đen T đang cầm giữ ở tay phải. Thấy vậy, T sợ hãi kêu cứu, H dùng tay phải bóp cổ, tay trái bịt mồm T không cho kêu, đồng thời nói với T "lấy cái gì để trói nó lại". T lấy 01 thắt lưng bằng vải đưa cho H rồi đi thu dọn quần áo của T và H cho vào ba lô để bỏ chạy. Do T kêu và chống cự lại nên H không trói được thì T, H lấy ba lô quần áo bỏ chạy ra ngoài, H đã chốt cửa ngoài không cho T ra. T đập cửa và trèo lên ô thoáng cửa phòng kêu cứu, còn T và H ra lấy xe mô tô bỏ đi.

Sau khi chiếm đoạt được điện thoại của T, T và H đi xe máy Wave anpha màu trắng đen BKS 99F1 - 275.81 của T lên xã Nam Sơn, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh thuê phòng trọ. Khoảng 07 giờ ngày 23/12/2019, T và H mang chiếc điện thoại của anh T đến cửa hàng điện thoại Thuần Sino ở thôn Lãm Làng, xã Vân Dương, thành phố Bắc Ninh bán cho anh Nguyễn Văn Thuần được 2.000.000 đồng. Sau đó T và H đi chuộc giấy tờ xe mô tô của T hết 1.060.000 đồng, còn lại 940.000 đồng H giữ. Cùng ngày anh Lê Thế T đã làm đơn trình báo Công an huyện Quế Võ về việc bị T và H chiếm đoạt tài sản. Ngày 23/12/2019 Hoàng Văn T đã tự nguyện đến Công an huyện Quế Võ đầu thú, còn H điều khiển xe mô tô của T đi về nhà anh Lương Đình P là cậu của H gửi xe, và lấy quần áo rồi bắt xe khách vào Thành phố Hồ Chí Minh bỏ trốn đến ngày 10/02/2020 thì bị bắt theo lệnh truy nã.

Ngày 23/12/2019, anh Nguyễn Văn Thuần sau khi biết chiếc điện thoại Samsung A20 màu xanh đen mua của T và H là do phạm tội mà có đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 114/KL-GĐTS ngày 31/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: *"Giá trị*

của chiếc điện thoại Samsung A20 màu xanh đen đã qua sử dụng tại thời điểm yêu cầu định giá là 2.000.000 đồng".

Quá trình điều tra, H và T mỗi bị cáo đã tác động gia đình trả lại cho anh Nguyễn Văn Thuần số tiền 1.000.000 đồng.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 43/CTr-VKSQV ngày 12/4/2020 của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố Hoàng Văn T, Lương Đình H về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ T hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đã đề nghị HĐXX tuyên bố Hoàng Văn T, Lương Đình H phạm tội "Cướp tài sản" và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Hoàng Văn T từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2019; Xử phạt Lương Đình H từ 38 tháng đến 44 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2020. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho H 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu trắng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Việt Khoa phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo T: Đề nghị HĐXX xem xét nguyên nhân phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại do anh T đã cắm giấy tờ xe của T nhưng không chuộc lại, nên trong lúc nóng giận các bị cáo mới lấy điện thoại của T. Sau khi phạm tội T đã tự nguyện ra đầu thú, thành khẩn khai báo, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo hiện đang thờ cúng người có công với cách mạng, nên đề nghị HĐXX xem xét cho T hưởng mức án nhẹ nhất, và miễn hình phạt bổ sung đối với T. Về án phí do gia đình T thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKSND huyện Quế Võ, chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 21/12/2019, tại phòng trọ của anh Lê Thế T ở thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Hoàng Văn T và Lương Đình H đã có hành vi dùng tay khống chế, đè lên người và đấm nhiều cái vào

lưng anh T để chiếm đoạt của anh T 01 điện thoại Samsung A20 màu xanh đen trị giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Do đó, hành vi của T và H đã cấu thành tội "Cướp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo cùng nhau T hiện hành vi phạm tội mang tính chất tự phát, không có sự bàn bạc, trao đổi với nhau từ trước về việc cướp tài sản của anh T, chỉ khi khống chế được anh T và H nói lấy điện thoại thì T đã tiếp nhận ý chí để T hiện việc chiếm đoạt tài sản, nên trong vụ án này T và H có vai trò ngang nhau. Nhưng sau khi phạm tội H đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã, gây khó khăn cho việc điều tra giải quyết vụ án nên cần có hình phạt cao hơn T. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trị an tại địa phương, nên cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay T và H đều đã thành khẩn khai báo, tự nguyện tác động gia đình nộp cho mỗi bị cáo 1.000.000 đồng để trả cho anh Thuần. Ngoài ra, T còn tự nguyện ra đầu thú, được bị hại là anh T xin giảm nhẹ hình phạt, và gia đình T hiện nay đang thờ cúng người có công với cách mạng. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điêu 51 BLHS, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho T và H.

Về hình phạt bổ sung: Do T và H đều không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh T đã được nhận lại chiếc điện thoại do T, H chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn Thuần là người mua chiếc điện thoại của T và H, anh Thuần không biết đó là tài sản do T và H phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp pháp luật. Gia đình T, H đã trả lại cho anh Thuần 2.000.000 đồng là tiền mua điện thoại, đến nay anh Thuần không có yêu cầu gì thêm.

Đối với chiếc xe mô tô Wave an pha màu trắng đen BKS 99F1 - 275.81, quá trình điều tra xác định là của chị Hoàng Mai L (là chị của T). Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại chị L sở hữu, sử dụng. Chị L đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng đã qua sử dụng thu của Lương Đình H là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho H, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với bị cáo T do gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo ở vùng dân tộc thiểu số nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T và Lương Đình H phạm tội "Cướp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt Hoàng Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2019.

Xử phạt Lương Đình H 38 (ba mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2020.

Quyết định tạm giam T và H mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Lương Đình H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 15/4/2020 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục THADS huyện Quế Võ).

Về án phí: Lương Đình H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Hoàng Văn T.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VT;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Minh Đức